

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về chính sách thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao
trong xây dựng, phát triển Thủ đô**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Nghị định số 101/2017 /NĐ-CP ngày 1/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 1/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /202... của UBND Thành phố về việc ban hành quy định về chính sách thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong xây dựng, phát triển Thủ đô; Báo cáo thẩm tra số ../BC-HĐND ngày / /202.... của Ban...; Báo cáo giải trình, tiếp thu số/BC-UBND ngày / /202... của UBND Thành phố; ý kiến thảo luận và biểu quyết của đại biểu HĐND Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:
Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định về chính sách thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao trong xây dựng, phát triển Thủ đô.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Nhóm 1: Đối tượng thu hút vào các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố

1. Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, dưới 30 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

2. Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú, dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành y học, được học dưới 30 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a hoặc điểm b hoặc điểm c khoản 1 Điều này;

b) Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên và có chuyên ngành đào tạo sau đại học cùng ngành đào tạo ở bậc đại học.

3. Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II chuyên ngành y học, được học dưới 35 tuổi tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này.

Nhóm 2: Đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

4. Cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) có độ tuổi dưới 45 (tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị hưởng chính sách đãi ngộ, đối với trường hợp được cử đi đào tạo sau đại

học lần đầu); chuyên ngành đào tạo sau đại học phù hợp với vị trí việc làm; trong thời gian công tác đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật được cấp Thành phố thông qua hoặc có sáng kiến kinh nghiệm cấp Thành phố loại B trở lên (tính đến thời điểm nộp hồ sơ không quá 02 năm) hoặc có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao (Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố trở lên hoặc hai năm liên tục được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

5. Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã kết thúc thời gian tập sự (nếu có); chuyên ngành đào tạo sau đại học phù hợp với vị trí việc làm; trong thời gian công tác đã chủ trì hoặc tham gia thực hiện/ nghiên cứu ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố trở lên được thông qua hoặc có sáng kiến kinh nghiệm cấp Thành phố loại B trở lên (tính đến thời điểm nộp hồ sơ không quá 02 năm) hoặc có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao (Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố trở lên hoặc hai năm liên tục được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

6. Các đối tượng thuộc Nhóm 1 (Đối tượng thu hút vào các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố) sau khi kết thúc thời gian tập sự.

Điều 3. Các lĩnh vực thu hút, trọng dụng và đãi ngộ

1. Đối với cán bộ, công chức:

1.1. Xây dựng, hoạch định chính sách công và quản lý nhà nước trên các lĩnh vực: phát triển nguồn nhân lực; tài chính; đầu tư công; giáo dục và đào tạo; văn hóa, nghệ thuật; thể dục - thể thao thành tích cao; du lịch; xây dựng và quản lý đô thị, y tế kỹ thuật cao.

1.2. Công nghệ thông tin mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, các ngành nghiên cứu khoa học cơ bản: kinh tế số, khoa học tính toán và dữ liệu lớn, internet vạn vật, trí tuệ nhân tạo.

1.3. Y tế kỹ thuật cao.

1.4. Nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, tế bào gốc.

1.5. Xây dựng và quản lý đô thị thông minh, hạ tầng hiện đại, gồm: xây dựng và vận hành hệ thống vận tải công cộng, không gian ngầm, công trình phòng chống thiên tai, xử lý sự cố môi trường, quy hoạch và phát triển đô thị, ứng phó biến đổi khí hậu. .

2. Đối với viên chức:

Y tế, giáo dục và đào tạo, công nghệ thông tin, khoa học và công nghệ.

3. Các lĩnh vực khác:

Các lĩnh vực khác có nhu cầu thu hút, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

CHƯƠNG II CHÍNH SÁCH THU HÚT, SỬ DỤNG, ĐÃI NGỘ

Mục 1.

Chính sách đối với sinh viên xuất sắc, nhà khoa học trẻ (nhóm 1)

Điều 4. Chính sách tuyển dụng

Đối với các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 2 của Nghị quyết này đáp ứng đủ các điều kiện quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức về tuyển dụng và đáp ứng vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị cần tuyển được tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển.

Điều 5. Chính sách thu hút, đãi ngộ

1. Được hưởng hỗ trợ đãi ngộ thu hút một lần bằng 80 lần mức lương cơ sở tại thời điểm được tuyển dụng, tiếp nhận.

2. Trường hợp các đối tượng nêu trên nếu đăng ký xét tuyển vào vị trí công tác lĩnh vực chuyên ngành y tế, giáo dục và đào tạo ở các xã miền núi, khu vực khó khăn (theo danh sách xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi thành phố Hà Nội kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ) ngoài các chính sách được hưởng theo quy định tại các Điều 11, 12, 13 Nghị định 140/20217/NĐ-CP được hưởng chính sách sau:

- Được hưởng hỗ trợ đãi ngộ thu hút một lần bằng 100 lần mức lương cơ sở tại thời điểm được tuyển dụng, tiếp nhận;

- Sau 01 (một) năm công tác kể từ thời điểm có quyết định tuyển dụng, được cử đi đào tạo sau đại học ở trong nước hoặc nước ngoài, hỗ trợ nghiên cứu khoa học sau tiến sỹ theo các lĩnh vực thu hút Thành phố cần (quy định tại Điều 3 Nghị quyết này), được Thành phố hỗ trợ kinh phí như sau:

+ Đào tạo sau đại học trong nước: Được hưởng kinh phí hỗ trợ đào tạo gồm: tiền học phí, tiền hỗ trợ hàng tháng đi học bằng 1,5 mức lương cơ sở, hỗ trợ bảo vệ luận văn tốt nghiệp bằng 30 lần mức lương cơ sở, luận án tốt nghiệp Tiến sỹ bằng 80 lần mức lương cơ sở;

+ Đào tạo sau đại học ở nước ngoài: Được hỗ trợ kinh phí đào tạo theo định mức tại các chương trình hợp tác giữa Thành phố với nước ngoài hoặc được hỗ trợ chi phí sinh hoạt hàng tháng bằng 05 lần mức lương cơ sở nếu đi học không dùng ngân sách của Thành phố.

3. Được hỗ trợ nghiên cứu khoa học sau Tiến sỹ (nếu có nhu cầu) bằng 80 lần tháng lương cơ sở tại thời điểm bảo vệ.

Điều 6. Nghĩa vụ, trách nhiệm

1. Các đối tượng được xét tuyển dụng nêu trên ngoài việc thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức phải cam kết làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội ít nhất 05 năm sau khi hoàn thành khóa đào tạo được Thành phố cử đi học.

2. Các trường hợp tự ý vi phạm cam kết hoặc thôi việc, chuyển công tác ra ngoài thành phố Hà Nội trước thời hạn phải hoàn trả lại các khoản kinh phí được hỗ trợ theo quy định.

Mục 2.

Chính sách đối với đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao (nhóm 2)

Điều 7. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực

Các đối tượng được quy định tại Khoản 4, 5 điều 2 Nghị quyết này được Thành phố cử đi đào tạo sau đại học ở trong nước hoặc nước ngoài, hỗ trợ nghiên cứu khoa học sau tiến sỹ theo các lĩnh vực thu hút Thành phố cần (quy định tại Điều 3 Nghị quyết này), được Thành phố hỗ trợ kinh phí gồm:

1. Đào tạo sau đại học trong nước: Được hưởng kinh phí hỗ trợ đào tạo gồm: tiền học phí, tiền hỗ trợ hàng tháng đi học bằng 1,5 mức lương cơ sở, hỗ trợ bảo vệ luận văn tốt nghiệp bằng 30 lần mức lương cơ sở, luận án tốt nghiệp Tiến sĩ bằng 80 lần mức lương cơ sở;

2. Đào tạo sau đại học ở nước ngoài: Được hỗ trợ kinh phí đào tạo theo định mức tại các chương trình hợp tác giữa Thành phố với nước ngoài hoặc được hỗ trợ chi phí sinh hoạt hàng tháng bằng 05 lần mức lương tối thiểu, hỗ trợ tiền học phí, tiền bảo vệ luận văn/luận án nếu đi học không dùng ngân sách của Thành phố.

Điều 8. Chính sách sử dụng sau đào tạo

1. Được bố trí, phân công vị trí công tác phù hợp nhằm phát huy kiến thức được đào tạo bồi dưỡng.

2. Được ưu tiên trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm tại cơ quan, đơn vị cử đi đào tạo bồi dưỡng.

Điều 9. Nghĩa vụ, trách nhiệm

1. Các đối tượng được hưởng kinh phí hỗ trợ đào tạo sau đại học ngoài việc thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức phải cam kết làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội ít nhất bằng 02 (hai) lần thời gian đào tạo.

2. Các trường hợp tự ý vi phạm cam kết hoặc thôi việc, chuyển công tác ra ngoài thành phố Hà Nội trước thời hạn phải hoàn trả lại các khoản kinh phí được hỗ trợ theo quy định.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của UBND Thành phố

1. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Tổ chức sơ kết, tổng kết thực tiễn thi hành Nghị quyết để xây dựng trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành chính sách điều chỉnh hoặc thay thế cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Thủ đô.

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Phát hiện, thu hút, sử dụng, trọng dụng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong hoạt động công vụ.

2. Đảm bảo thực hiện chính sách hiệu quả, đúng quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

Điều 12. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện chính sách thu hút vào các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước phân cấp hiện hành, kinh phí của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức, viên chức; kinh phí tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Kinh phí thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao:

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng công chức được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; đóng góp của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

3. Kinh phí hỗ trợ đào tạo sau đại học trích từ nguồn kinh phí giao tại Quỹ ưu đãi khuyến khích tài năng Thành phố Hà Nội

4. Các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng các chính sách xã hội hóa, tăng cường thu hút các nguồn nhân lực đầu tư ngoài ngân sách của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để bổ sung, tăng hiệu quả thực hiện chính sách.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 14/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 về chính sách trọng dụng nhân tài trong sự nghiệp xây dựng, phát triển Thủ đô.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày / /202... và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội;
- Ban công tác ĐB của UBTVQH;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP Thành ủy, các Ban Đảng Thành ủy;
- VP HĐND TP, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

